

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ CẨM VÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

*Cẩm Vân ngày 31 tháng 12 năm 2022*

## **BÁO CÁO**

### **Đánh giá kết quả và đề nghị công nhận xã Cẩm Vân đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023**

#### **I. Kết quả đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

##### **1. Về chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện**

Xã Cẩm Vân nằm ở phía Đông Nam huyện Cẩm Thủy, cách trung tâm huyện 18 km, thuộc vùng đất bán sơn địa. Đất đai hàng năm được phù sa Sông Mã bồi đắp với chiều dài 7 km. Địa giới hành của xã giáp ranh với 2 huyện (Yên Định, Vĩnh Lộc) và 8 xã; phía đông giáp xã Vĩnh Quang, Vĩnh Yên huyện Vĩnh Lộc; phía Tây giáp xã Cẩm Tâm, Cẩm Yên huyện Cẩm Thủy; Phía nam giáp Quý Lộc, xã Yên Lâm - huyện Yên Định; Phía Bắc giáp Xã Cẩm Tân, xã Cẩm Phú huyện Cẩm Thủy.

+ Tổng diện tích tự nhiên là: 1539,44 ha (*trong đó*: - Đất sản xuất nông nghiệp: 806,53 ha, Đất rừng: 206 ha bao gồm Đất rừng trồng sản xuất 9045 ha và Đất quanh nuôi bảo vệ núi đá có cây theo dự án 661 là: 115,55).

+ Dân số: Toàn xã có 1863 hộ với 6830 nhân khẩu, dân tộc Kinh chiếm 99,7% số nhân khẩu.

+ Kinh tế chủ yếu là trồng trọt và chăn nuôi chiếm 64,47%; Dịch vụ - Thương mại và TTCN-XD chiếm 35,53%.

Toàn xã có 8 thôn và 14 chi bộ trong đó có 08 chi bộ khối nông thôn, 05 cow quan, Đảng bộ có 382 Đảng viên.

##### **1. Kết quả đạt được:**

###### **1.1. Về chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện**

**\* Tình hình triển khai hoạt động đánh giá lại chuẩn tiếp cận pháp luật:**

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Đảng ủy, sự phối hợp của MTTQ, các đoàn thể và sự cố gắng vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành tốt các mục tiêu về phát triển kinh tế - văn hóa, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh chính trị, TTATXH được giữ vững. UBND xã, Chủ tịch UBND xã đã thường

xuyên quan tâm, tập trung chỉ đạo tổ chức khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Đồng thời bố trí các nguồn lực để triển khai thực hiện xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các bộ phận, cán bộ, công chức tham mưu thực hiện các tiêu chí và tổ chức tuyên truyền, phổ biến triển khai xây dựng các tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật.

**Tiêu chí 1: Ban hành văn bản theo thẩm quyền để tổ chức và bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn xã.**

Đảng ủy, UBND xã ban hành Nghị quyết và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện đảm bảo thi hành đúng Hiến pháp và pháp luật qui định, chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thực hiện nhiệm vụ được giao theo đúng yêu cầu, tiến độ; Công tác an ninh chính trị, TTATXH được đảm bảo, trong năm không có trọng án xảy ra; tội phạm và tệ nạn xã hội được kiểm chế và giảm so với các năm trước, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện đúng theo quy định của Luật Tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo. Trong năm 2022 trên địa bàn xã không có đơn thư khiếu nại tố cáo nào.

**Tiêu chí 2: Tiếp cận thông tin, phổ biến giáo dục pháp luật.**

Trên cơ sở văn bản chỉ đạo của UBND xã, Cán bộ và nhân dân trong xã được tiếp cận thông tin đầy đủ, kịp thời, Ban phối hợp PBGDPL xã, Trung tâm học tập cộng đồng, MTTQ và các ngành đoàn thể đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 quá trình thực hiện đã đạt được những kết quả sau.

*- Xây dựng, củng cố, kiện toàn đội ngũ làm công tác PBGDPL*

UBND xã đã ban hành Quyết định số 31/QĐ-UBND về việc kiện toàn Ban phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã gồm: 23 đồng chí, Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 18/07/2022 về việc công nhận tuyên truyền viên pháp luật và miễn nhiệm tuyên truyền viên pháp luật.

**Nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật**

Ban phối hợp PBGD pháp luật xã đã xây dựng kế hoạch phối hợp với Trung tâm học tập cộng đồng, MTTQ, các đoàn thể, để triển khai, tuyên

truyền, phổ biến những nội dung cơ bản của các văn bản pháp luật mới ban hành như: Luật ATTP, Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Luật phòng chống tham nhũng, luật hộ tịch, luật khiếu nại, luật tố cáo, Luật Bình đẳng, luật Hôn nhân và gia đình, luật bầu cử và các văn bản hướng dẫn về bầu cử, nghị định số 137/NĐ-CP của chính phủ về quản lý, sử dụng pháo trái phép, vận động thu hồi vũ khí ,vật liệu nổ, pháo và đồ chơi nguy hiểm và các văn bản hướng dẫn về công tác phòng, chống dịch covid – 19, Nghị định 23 của chính phủ....., tổ chức thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết và các văn bản pháp luật mới ban hành đến tận thôn, làng bằng nhiều hình thức truyền truyền hiệu quả, phù hợp. Kết quả trong năm 2022 UBND xã đã tiến hành tuyên truyền được 27 cuộc tại Hội trường UBND xã và các thôn với tổng số lượt người tham dự là: 1784 lượt người, tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở được 500 lượt, Với các nội dung về : Tuyên truyền luật hôn nhân gia đình và luật bình đẳng giới, đề án giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, luật phòng chống tác hại bia rượu, luật phòng chống ma túy, luật đất đai, phòng chống bạo lực trẻ em...; Thông tư số 04/ 2020/ TT – BTP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định 123 của Chính phủ, Luật ATTP số: 55/2010/QH12, được quốc hội thông qua ngày 17/06/2010, có hiệu lực ngày 01/07/2011; Công điện, công văn của UBND tỉnh Thanh Hóa, UBND huyện Cẩm Thủy về việc tăng cường các biện pháp phòng chống dịch covid 19 trên địa bàn xã...

**- Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, xây dựng, quản lý Tủ sách pháp luật:**

- Số lượng tủ sách, việc khai thác tủ sách pháp luật: Hiện nay toàn xã có 09 tủ sách pháp luật, số đầu sách còn hiệu lực pháp luật 41. Địa điểm được đặt ở nhà văn hóa thôn ,vị trí thuận tiện để cán bộ và nhân dân có nhu cầu nghiên cứu tìm hiểu pháp luật. Tuy nhiên do không có thói quen đọc sách, mà chỉ khi nào có vướng mắc liên quan đến quyền, lợi ích của bản thân thì người dân mới tìm đến tủ sách pháp luật, vì vậy số lượt người đọc tại tủ sách pháp luật rất hạn chế.

**Tiêu chí 3: Hòa giải cơ sở, trợ giúp pháp lý.**

- UBND xã phối hợp với MTTQ và các đoàn thể hướng dẫn thành lập, kiện toàn tổ hòa giải ở thôn hiện nay toàn xã có 8/8 Tổ hòa giải với 66 thành viên, trong thực hiện các tổ hòa giải đã kịp thời tiếp nhận và tổ chức hòa giải nhiều vụ việc, mâu thuẫn trong cộng đồng dân cư; tỷ lệ các vụ hòa giải thành từng bước được nâng lên. Nhờ vậy đã góp phần tích cực vào việc giải quyết các mâu thuẫn, vướng mắc tại cộng đồng dân cư; giảm bớt tình trạng đơn thư khiếu nại, tố cáo vượt cấp; góp phần giữ gìn hạnh phúc gia đình, tình làng, nghĩa xóm; tăng

cường an ninh chính trị tại thôn, xóm và khôi đại đoàn kết toàn dân. Kết quả từ ngày 01/01/2022 đến 30/11/2022 toàn xã thụ lý được 02 vụ việc. Trong đó hòa giải thành là 02 vụ việc, số vụ việc còn đang tiến hành hòa giải, tư vấn, hướng dẫn tới cơ quan có thẩm quyền giải quyết 0 vụ việc.

Các thành viên tham gia được hỗ trợ tài liệu phục vụ cho công tác hòa giải nên khi các vụ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm trong khu dân cư đều được tiếp nhận và hòa giải kịp thời hiệu quả cao ngay tại cơ sở.

#### **Tiêu chí 4: Thực hiện dân chủ cơ sở xã, phường, thị trấn**

Trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Quốc phòng an ninh gắn với thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, thực hiện các tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật, UBND thường xuyên phối hợp với UBMTTQ xã và các đoàn thể chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt các duy trì khá tốt hoạt động của Ban chỉ đạo cấp xã, chính quyền xã và các thôn trong triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định theo Pháp lệnh dân chủ, Hương ước thôn. Các công việc có liên quan đến nhân dân đều được đưa ra nhân dân bàn bạc công khai, thống nhất Những nội dung công khai, Nội dung nhân dân bàn và quyết định trực tiếp, những nội dung nhân dân bàn, biểu quyết, những nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định, những nội dung nhân dân giám sát như: Trong xây dựng cơ bản, xây dựng đường giao thông liên thôn, giải tỏa hành lang giao thông, thu chi các khoản đóng góp của nhân dân về các khoản đóng góp xây dựng nông thôn mới, các khoản dân nuôi được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Thông qua hội nghị tiếp xúc cử tri, Hội nghị nhân dân

**Tiêu chí 5: Tổ chức tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, thủ tục hành chính, bảo đảm an ninh, quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.**

UBND xã đã ban hành các kế hoạch Tiếp công dân, giải quyết kiến nghị phản ánh, khiếu nại, tố cáo, ban hành quyết định tổ tiếp công dân và thông báo lịch tiếp công dân đến toàn thể bà con nhân dân trong xã. Trong năm không có đơn thư khiếu nại, tố cáo, không có đơn thư vượt cấp.

Trong năm 2022 UBND xã đã ban hành Kế hoạch bảo đảm an ninh trật tự, Công tác an ninh trật tự được chú trọng đảm bảo an toàn về an ninh trật tự.

Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, Thông báo công khai Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã và niêm yết công khai đầy đủ kịp thời các thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả ; ban hành KH về việc triển khai thực hiện quy định công khai kết quả giải quyết

thủ tục hành chính theo cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông; bố trí địa điểm là nơi thuận lợi nhất để nhân dân đến giao dịch được dễ dàng, UBND đã bố trí cán bộ, công chức phụ trách tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, đủ số lượng và đảm bảo yêu cầu, trách nhiệm giải quyết các thủ tục hành chính đúng trình tự, thủ tục và thời gian theo quy định, luôn bảo đảm sự hài lòng của tổ chức cá nhân về thái độ phục vụ trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Trong năm 2022 đã tiếp nhận giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực tổng số TTHC giải quyết là 10.813 đồng thời trong quá trình thực hiện đã lấy phiếu đánh giá sự hài lòng của người dân 20% tổng TTHC trong đó tỷ lệ hài lòng 99,95%, tỷ lệ không hài lòng 0,05%; các số lượng thủ tục, hồ sơ được giải quyết đúng hẹn.

Nhìn chung trong thực hiện các tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật từ xã đến thôn, làng đã được triển khai thực hiện tốt, đảm bảo theo đúng kế hoạch và chỉ đạo của huyện. Những kết quả đã đạt được nêu trên trong năm, đó là sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy, HĐND, UBND, sự phối hợp chặt chẽ của MTTQ và các đoàn thể, sự ủng hộ nhiệt tình của nhân dân và nhất là hoạt động nổi bật của các cán bộ công chức được giao đảm nhận hướng dẫn, thực hiện các nội dung của các tiêu chí.

1.2. Về đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

## **2. Kết quả tự chấm điểm, đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu**

### ***a) Đối với tiêu chí 1:***

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 02 /02 chỉ tiêu.
- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 2/02 chỉ tiêu.
- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/02 chỉ tiêu.
- Số điểm đạt được của tiêu chí: 10/10 điểm.

### ***b) Đối với tiêu chí 2:***

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 06 /06 chỉ tiêu.
- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 06/06 chỉ tiêu.
- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/06 chỉ tiêu.
- Số điểm đạt được của tiêu chí: 30/30 điểm.

### ***c) Đối với tiêu chí 3:***

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 02/03 chỉ tiêu.
- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 02/03 chỉ tiêu.

- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 01/03 chỉ tiêu.
- Số điểm đạt được của tiêu chí: 13.5/15 điểm.

**d) Đối với tiêu chí 4:**

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 05/05 chỉ tiêu.
- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 05 /05 chỉ tiêu.
- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/05 chỉ tiêu.
- Số điểm đạt được của tiêu chí: 20/20 điểm.

**đ) Đối với tiêu chí 5:**

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 04/04 chỉ tiêu.
- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 0/04 chỉ tiêu.
- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/04 chỉ tiêu.
- Số điểm đạt được của tiêu chí: 25/25 điểm.

**3. Mức độ đáp ứng các điều kiện công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

a) Số tiêu chí đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 04/05 tiêu chí.

b) Tổng điểm số đạt được của các tiêu chí: 98.5/100 điểm (sau khi làm tròn).

c) Trong năm đánh giá, xã không có cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã bị xử lý kỷ luật hành chính do vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

d) Mức độ đáp ứng các điều kiện công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Đáp ứng được: 03/03 điều kiện.

**II. Những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu và đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; đề xuất giải pháp khắc phục *Thuận lợi*:**

Từ việc thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật, đến nay trên địa xã đã có nhiều chuyển biến rõ nét, điều kiện tiếp cận pháp luật của người dân được cải thiện, đáp ứng nhu cầu nâng cao hiểu biết pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Từ đó hạn chế tình trạng khiếu nại vượt cấp, khiếu kiện đông người, góp phần đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội.

**Khó khăn:**

Hiện nay, các phương tiện thông tin đại chúng rất phổ biến (như báo chí, internet, điện thoại...), việc tìm kiếm văn bản pháp luật trên các phương tiện này rất nhanh chóng và dễ dàng, do đó người dân đến tra cứu trực tiếp các văn bản, tài liệu, sách, báo pháp luật thông qua tủ sách pháp luật của xã, thôn ngày càng ít đi. Việc triển khai thực hiện kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật chưa thường xuyên, chất lượng hiệu quả chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Trình độ nhận thức của một bộ phận nhân dân còn hạn chế và nhân dân đi làm ăn nhiều nên việc tổ chức hội nghị là rất khó khăn. Do vậy việc tiếp thu kiến thức pháp luật và công tác tuyên truyền gặp không ít khó khăn, cán bộ làm công tác tuyên truyền chủ yếu là kiêm nhiệm nên chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra.

**III. Mục tiêu, kế hoạch thực hiện**

## 1. Mục tiêu thực hiện

2. Kế hoạch thực hiện (những nội dung, tiêu chí, chỉ tiêu cần nâng cao chất lượng, đảm bảo thực chất kết quả xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật)

**IV. Đề nghị công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật** (nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật)

Ủy ban nhân dân xã Cẩm Vân kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa xem xét, quyết định công nhận xã Cẩm Vân đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022

*Kèm theo báo cáo này gồm có:*

1. Bản tổng hợp điểm số của các tiêu chí, chỉ tiêu;
2. Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của Nhân dân, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân về kết quả đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (nếu có);
3. Tài liệu minh chứng có liên quan.

**Nơi nhận:**

- Phòng Tư pháp huyện;
- TTr Đảng ủy, TTr HĐND xã;
- Cán bộ, công chức thuộc UBND xã;
- Ủy ban MTTQ xã, các tổ chức thành viên;
- Trưởng các thôn, Thủ trưởng các CQ, ĐV;
- Lưu: VT, TP.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phùng Thế Tài**